

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

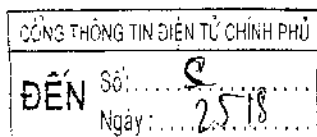
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30/2014/QĐ-UBND

An Giang, ngày 06 tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân cấp quyết định đầu tư và quy định về lựa
chọn nhà thầu các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà
nước trên địa bàn tỉnh An Giang**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Xây dựng được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đấu thầu được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 805/SKHĐT-TTĐD ngày 23 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang:

1. Thẩm quyền quyết định đầu tư xây dựng công trình

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình (sau đây gọi tắt là dự án) thuộc nhóm A, B, C trong phạm

vi và khả năng cân đối ngân sách của địa phương sau khi thông qua Hội đồng nhân dân cùng cấp. Người quyết định đầu tư có trách nhiệm bố trí đủ vốn theo tiến độ thực hiện dự án; năm đầu tiên thực hiện dự án đảm bảo vốn bố trí tối thiểu bằng 15% đối với dự án nhóm A; 20% đối với dự án nhóm B; 35% đối với dự án nhóm C so với tổng vốn đầu tư được duyệt; dự án nhóm B phải hoàn thành trong 05 năm, dự án nhóm C phải hoàn thành trong 03 năm.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định đầu tư các dự án (hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình) có tổng mức đầu tư không quá 07 (bảy) tỷ đồng, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên.

c) Đối với các dự án sử dụng vốn thuộc ngân sách cấp huyện hỗ trợ: cho phép Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xem xét điều kiện năng lực thực tế để phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư đối với các Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình có tổng mức đầu tư tối đa không quá 500 triệu đồng (trừ chương trình xây dựng nông thôn mới có cơ chế riêng).

2. Trong quá trình triển khai dự án (hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình), các chủ thể được phân cấp nêu ở điểm b khoản 1 điều này tiếp tục thực hiện phê duyệt điều chỉnh quyết định đầu tư nếu việc điều chỉnh tổng mức đầu tư do xử lý kỹ thuật, điều chỉnh đơn giá theo quy định mà có tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh vượt hơn mức quy định đã được phân cấp như trên; trừ trường hợp tăng quy mô phải trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Về thẩm định nguồn vốn:

Các chủ đầu tư phải tuân thủ việc thẩm định nguồn vốn trước trình cấp thẩm quyền phê duyệt các dự án (hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình) theo tinh thần văn bản số 33/SKHĐT-ĐTXD ngày 13 tháng 01 năm 2012 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ và công văn số 7356/BKHĐT-TH ngày 28 tháng 10 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở và thẩm tra thiết kế của cơ quan quản lý Nhà nước về xây dựng

1. Cơ quan tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở các công trình thuộc dự án chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc nhóm B, C;

Sở Công Thương tổ chức xem xét thiết kế cơ sở các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình đường dây tải điện, trạm biến áp và các dự án chuyên ngành công nghiệp thuộc nhóm B, C;

Sở Giao thông vận tải tổ chức xem xét thiết kế cơ sở các công trình thuộc chuyên ngành giao thông (kể cả giao thông trong đô thị) thuộc nhóm B, C;

Sở Xây dựng tổ chức xem xét thiết kế cơ sở các công trình thuộc các lĩnh vực: dân dụng, công nghiệp vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, các công trình thuộc các lĩnh vực còn lại thuộc nhóm B, C và các công trình khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu.

Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án ứng dụng công nghệ thông tin do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư,

2. Quy trình nhận hồ sơ thiết kế cơ sở:

Đối với dự án do cấp tỉnh quyết định đầu tư: các cơ quan nêu ở khoản 1 điều này nhận hồ sơ thiết kế cơ sở từ cơ quan đầu mối thẩm định dự án là Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc nhận trực tiếp từ chủ đầu tư.

Đối với dự án do cấp huyện, thị xã, thành phố quyết định đầu tư: các cơ quan nêu ở khoản 1 điều này nhận hồ sơ thiết kế cơ sở từ cơ quan đầu mối thẩm định dự án là Phòng Tài chính Kế hoạch hoặc nhận trực tiếp từ chủ đầu tư.

Điều 3. Hiệu lực của văn bản và tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

2. Xử lý chuyển tiếp: Đối với các dự án (hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình) đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận thẩm định trước ngày quyết định này có hiệu lực thi hành thì Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục thực hiện theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

- Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp, ủy quyền thực hiện quyết định đầu tư và quy định về đấu thầu các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang và Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi một số nội dung quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2013 về phân cấp, ủy quyền thực hiện quyết định đầu tư và quy định về đấu thầu các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang hết hiệu lực thi hành.

- Quy định về lựa chọn nhà thầu các dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang phải tuân theo Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn liên quan.

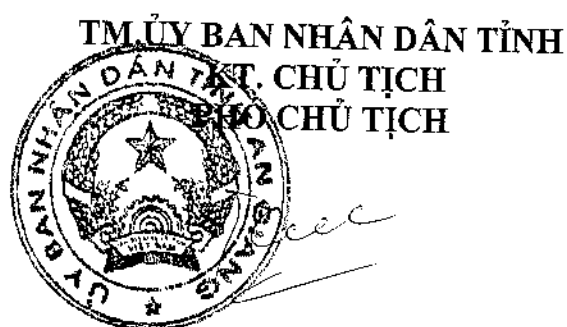
4. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị thẩm định dự án phải củng cố kiện toàn bộ máy nhân sự phục vụ công tác thẩm định dự án nhằm đảm bảo tính chuyên ngành và chuyên nghiệp trong công tác thẩm định các dự án; đồng thời phải tuân thủ các nội dung quy định tại Chương II Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009 và các nội dung sửa đổi tại Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ.

5. Trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu hoặc chỉ định thầu, chủ đầu tư phải báo cáo kết quả lựa chọn của mình cho Người quyết định đầu tư và Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, tổng hợp, giám sát, kiểm tra và thanh tra khi cần thiết. Hàng tháng giao Sở Kế hoạch và Đầu tư cập nhật danh sách nhà thầu được lựa chọn theo các quyết định của chủ đầu tư và nhà thầu vi phạm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Giao thông Vận tải, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.../

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Website An Giang; TT Công báo tin học;
- Website Văn phòng UBND tỉnh An Giang;
- VP UBND tỉnh: LĐVP và các phòng;
- Lưu: P.TCHC.



Võ Anh Kiệt